

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày .. tháng... năm 2026

**BẢN SO SÁNH DỰ THẢO LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (SỬA ĐỔI) VỚI LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT SỐ 14/2012/QH13**

<b>LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT SỐ 14/2012/QH13</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (SỬA ĐỔI)</b>
<i>Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10; Quốc hội ban hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.</i>	<i>Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15; Quốc hội ban hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.</i>
<b>Chương I</b> <b>NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b>	<b>Chương I</b> <b>NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b>
<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> Luật này quy định quyền được thông tin về pháp luật và trách nhiệm tìm hiểu, học tập pháp luật của công dân; nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền và các điều kiện bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> Luật này quy định <i>quyền, nghĩa vụ, nội dung, hình thức, đối tượng đặc thù, trách nhiệm phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của Nhà nước trong quản lý, bảo đảm các điều kiện phổ biến, giáo dục pháp luật.</i>
	<b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b> <i>1. Cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam.</i> <i>2. Tổ chức kinh tế theo quy định của Luật Đầu tư.</i> <i>4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.</i> <i>5. Người nước ngoài, người không có quốc tịch đang cư trú, học tập, làm việc hợp pháp tại Việt Nam được Nhà nước tạo</i>

	<i>điều kiện học tập, tìm hiểu, phổ biến, giáo dục pháp luật có liên quan trực tiếp đến việc cư trú, học tập, làm việc của bản thân theo quy định của Luật này.</i>
<p><b>Điều 2. Quyền được thông tin về pháp luật và trách nhiệm tìm hiểu, học tập pháp luật của công dân</b></p> <p>1. Công dân có quyền được thông tin về pháp luật và có trách nhiệm chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật.</p> <p>2. Nhà nước bảo đảm, tạo điều kiện cho công dân thực hiện quyền được thông tin về pháp luật.</p>	<p><b>Điều 3. Quyền, nghĩa vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p><b>1. Quyền của tổ chức, cá nhân:</b></p> <p>a) <i>Được phổ biến, giáo dục pháp luật; tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật do các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tổ chức thực hiện;</i></p> <p>b) <i>Bình đẳng trong tiếp cận, tìm hiểu, tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật;</i></p> <p>c) <i>Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành vi vi phạm trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật;</i></p> <p><b>2. Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân:</b></p> <p>a) <i>Chủ động tìm hiểu, học tập Hiến pháp, pháp luật;</i></p> <p>b) <i>Tự giác tuân thủ Hiến pháp, pháp luật;</i></p> <p>c) <i>Tham gia xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật tại nơi học tập, lao động, sinh sống.</i></p>
<p><b>Điều 3. Chính sách của Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt.</p> <p>2. Nhà nước bảo đảm nguồn lực cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>3. Thực hiện xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>4. Giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống</p>	<p><b>Điều 4. Chính sách của Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của <i>cả</i> hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt.</p> <p>2. Nhà nước bảo đảm nguồn lực <i>tương xứng</i> cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, <i>ưu tiên các đối tượng đặc thù; tích hợp, lồng ghép nguồn lực phổ biến, giáo dục pháp luật trong các chương trình, đề án có liên quan.</i></p> <p>3. Giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống</p>

giáo dục quốc dân được lồng ghép trong chương trình giáo dục của các cấp học và trình độ đào tạo; là một nội dung trong chương trình giáo dục trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học.

giáo dục quốc dân được *thực hiện phù hợp với mục tiêu giáo dục, chương trình giáo dục của các cấp học và trình độ đào tạo; là nội dung quan trọng của chương trình giáo dục cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học; ưu tiên trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo của sinh viên, học viên.*

*4. Nhà nước thực hiện bồi dưỡng pháp luật và giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho công chức, viên chức để bảo đảm kỷ luật, kỷ cương công vụ và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị.*

*5. Khuyến khích xã hội hóa, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cá nhân tham gia, hỗ trợ tích cực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.*

**Điều 4. Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

Nhà nước khuyến khích và có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; huy động các nguồn lực xã hội đóng góp cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Căn cứ tình hình kinh tế - xã hội của từng thời kỳ, Chính phủ quy định cụ thể chính sách hỗ trợ đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật.

**Điều 5. Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

1. Nhà nước khuyến khích và có chính sách ưu đãi đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật và *hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.*

*Khuyến khích luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật này.*

2. Chính phủ căn cứ tình hình kinh tế - xã hội của từng thời kỳ, quy định cụ thể chính sách *ưu đãi*, hỗ trợ đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật *hoặc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.*

*3. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*

	<p><i>(sau đây gọi là cấp tỉnh) căn cứ tình hình kinh tế - xã hội của từng thời kỳ, điều kiện thực tiễn của địa phương, quy định cụ thể chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật hoặc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi địa phương mình.</i></p>
<p><b>Điều 5. Các nguyên tắc phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực.</li> <li>2. Kịp thời, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm.</li> <li>3. Đa dạng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, phù hợp với nhu cầu, lứa tuổi, trình độ của đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc.</li> <li>4. Gắn với việc thi hành pháp luật, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước, của địa phương và đời sống hằng ngày của người dân.</li> <li>5. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan, tổ chức, gia đình và xã hội.</li> </ol>	<p><b>Điều 6. Các nguyên tắc phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực.</li> <li>2. <i>Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện đồng bộ, xuyên suốt quá trình đề xuất chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật và thi hành pháp luật; bảo đảm truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật thực định thực hiện kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, phân loại nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể</i></li> <li>3. Đa dạng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, phù hợp với nhu cầu, lứa tuổi, <b>nhận thức</b>, trình độ của đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc; <i>kết hợp hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật truyền thống với các hình thức hiện đại, ứng dụng chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật.</i></li> <li>4. <i>Gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với việc xây dựng và thi hành pháp luật, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước, của địa phương và đời sống hằng ngày của người dân; phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan, tổ chức, gia đình và xã hội.</i></li> <li>5. <i>Phù hợp với quy định của pháp luật về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an</i></li> </ol>

	<p><i>ninh mạng khi thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua ứng dụng trí tuệ nhân tạo hoặc sử dụng các nền tảng số, trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội.</i></p> <p><b>6. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.</b></p>
<p><b>Điều 6. Quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Nội dung quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật bao gồm:</p> <p>a) Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>b) Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>c) Bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>d) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;</p> <p>đ) Thống kê, tổng kết về phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>e) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>g) Hợp tác quốc tế về phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>2. Cơ quan quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật bao gồm:</p> <p>a) Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>b) Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn về phổ biến, giáo dục</p>	<p><b>Điều 7. Quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>2. Bộ Tư pháp giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật <b>theo quy định sau đây:</b></p> <p>a) Xây dựng, ban hành <b>và tổ chức thực hiện chính sách</b>, văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, <b>đề án</b>, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>b) Chỉ đạo, hướng dẫn <b>triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật;</b></p> <p>c) <b>Tham mưu phân công bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện trách nhiệm phổ biến, giáo dục pháp luật đối với chính sách, văn bản của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không do Chính phủ trình;</b></p> <p>d) <b>Quản lý, vận hành, phát triển Cổng Pháp luật quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; quản lý, hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật;</b></p> <p>đ) <b>Xây dựng, quản lý báo cáo viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý; chỉ đạo, hướng dẫn việc quản lý, nâng cao năng lực cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;</b></p>

pháp luật; chủ trì xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

c) Bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật;

d) Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

*e) Xây dựng, hướng dẫn triển khai công cụ đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật;*

g) Thống kê, đánh giá, sơ kết, tổng kết, *khen thưởng* về phổ biến, giáo dục pháp luật;

h) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong phổ biến, giáo dục pháp luật;

i) Hợp tác quốc tế về phổ biến, giáo dục pháp luật.

**3. Bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm g, điểm h, điểm i khoản 2 Điều này và quy định sau đây:**

*a) Cập nhật, quản lý thông tin, dữ liệu trên Cổng Pháp luật quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, hệ thống thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi được phân quyền quản trị;*

*b) Quản lý, hướng dẫn, triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số về phổ biến, giáo dục pháp luật tại bộ, cơ quan mình;*

*c) Xây dựng, quản lý, nâng cao năng lực cho báo cáo viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý;*

*d) Hướng dẫn, triển khai công cụ đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.*

**4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm đ, điểm g, điểm h, điểm i khoản 2 Điều này và quy định sau đây:**

*a) Cập nhật, quản lý thông tin, dữ liệu trên Cổng Pháp luật quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, hệ thống thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi được phân*

	<p><i>quyền quản trị;</i></p> <p><i>b) Quản lý, hướng dẫn, triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương;</i></p> <p><i>c) Hướng dẫn triển khai công cụ đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Chính phủ.</i></p> <p><b>5. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) thực hiện quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương theo quy định tại điểm b, điểm e, điểm g, điểm h khoản 2 Điều này và quy định sau đây:</b></p> <p><i>a) Ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn;</i></p> <p><i>b) Cập nhật văn bản do mình ban hành trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và cập nhập, quản lý thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi được phân quyền quản trị;</i></p> <p><i>c) Quản lý, hướng dẫn, triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương;</i></p> <p><i>d) Xây dựng, quản lý, nâng cao năng lực cho tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý;</i></p> <p><i>đ) Hướng dẫn, triển khai công cụ đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.</i></p>
<p><b>Điều 7. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật được thành lập ở trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, là cơ quan tư vấn cho Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác phổ biến, giáo dục pháp</p>	<p><b>Điều 8. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật được thành lập ở trung ương, cấp tỉnh để tư vấn cho Chính phủ, <b>Thủ tướng Chính phủ</b>, Ủy ban nhân dân, <b>Chủ tịch Ủy ban nhân dân</b> cấp tỉnh <b>chỉ đạo, định hướng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có tính liên ngành.</b></p>

<p>luật và huy động nguồn lực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>2. Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ là Bộ Tư pháp, của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Sở Tư pháp, của Ủy ban nhân dân cấp huyện là Phòng Tư pháp.</p> <p>3. Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.</p>	<p><i>2. Người đứng đầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, tổ chức ở Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; trường hợp cần thiết, quyết định việc thành lập, thành phần, số lượng thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của bộ, cơ quan, tổ chức mình.</i></p> <p><i>3. Người đứng đầu chính quyền cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn; trường hợp cần thiết, quyết định việc thành lập, thành phần, số lượng thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp bảo đảm hiệu quả, phù hợp với yêu cầu triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương</i></p> <p>4. Thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn, <i>cơ chế hoạt động và kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật ở trung ương, cấp tỉnh</i> do Thủ tướng Chính phủ quy định phù hợp với từng thời kỳ cụ thể.</p>
<p><b>Điều 8. Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</b></p> <p>Ngày 09 tháng 11 hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày Pháp luật được tổ chức nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho mọi người trong xã hội. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	<p><b>Điều 9. Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</b></p> <p>1. Ngày 09 tháng 11 hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày Pháp luật <i>nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</i> được tổ chức nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật cho người dân trong xã hội.</p> <p><b>2.</b> Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>
<p><b>Điều 9. Các hành vi bị cấm</b></p> <p>1. Truyền đạt sai lệch, phê phán nội dung pháp luật được phổ biến; không cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định</p>	<p><b>Điều 10. Các hành vi bị cấm</b></p> <p>1. Truyền đạt sai lệch, phê phán nội dung pháp luật được phổ biến; không cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của pháp</p>

<p>của pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu có nội dung sai sự thật, trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.</p> <p>2. Lợi dụng phổ biến, giáo dục pháp luật để xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền chính sách thù địch, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>3. Cản trở việc thực hiện quyền được thông tin, tìm hiểu, học tập pháp luật của công dân, hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>4. Lợi dụng việc thực hiện quyền được thông tin, tìm hiểu, học tập pháp luật để gây cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân, gây mất trật tự, an toàn xã hội.</p>	<p>luật; cung cấp thông tin, tài liệu có nội dung sai sự thật, trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, truyền thống tốt đẹp của dân tộc;</p> <p>2. Lợi dụng phổ biến, giáo dục pháp luật để xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, <b>chính sách</b>, pháp luật của Nhà nước; <b>truyền thông, phổ biến</b> chính sách thù địch, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân;</p> <p>3. Cản trở việc <b>tiếp cận</b>, tìm hiểu, học tập pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân <b>theo quy định của Luật này</b>.</p> <p>4. Lợi dụng việc <b>tiếp cận</b>, tìm hiểu, học tập pháp luật để gây cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân, gây mất trật tự, an toàn xã hội.</p> <p><b>5. Trốn tránh, không thực hiện đúng trách nhiệm phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật này.</b></p> <p><b>6. Lợi dụng chính sách xã hội hóa, chính sách hỗ trợ về phổ biến, giáo dục pháp luật để trục lợi, làm ảnh hưởng uy tín của cơ quan, tổ chức.</b></p>
<p><b>Chương II</b> <b>NỘI DUNG, HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT</b></p>	<p><b>Chương II</b> <b>NỘI DUNG, HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT</b></p>
<p><b>Mục 1. NỘI DUNG, HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHUNG CHO CÔNG DÂN</b></p>	<p><b>Mục 1. PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHUNG CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN</b></p>
<p><b>Điều 10. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Quy định của Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc</p>	<p><b>Điều 11. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p><b>1. Trừ dự thảo chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi là chính sách, văn bản) thuộc bí mật nhà nước, nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật bao gồm:</b></p>

<p>phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.</p> <p>2. Các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế.</p> <p>3. Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.</p>	<p><b>a) Dự thảo chính sách, dự thảo văn bản đã được cơ quan chủ trì soạn thảo gửi lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;</b></p> <p>b) Quy định của Hiến pháp, văn bản, trọng tâm là các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, nội dung của văn bản mới được thông qua, ban hành; <b><i>nội dung giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật.</i></b></p> <p>2. Các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế.</p> <p>3. <b><i>Thực tiễn thi hành pháp luật, lợi ích của việc hiểu biết pháp luật, gương người tốt, việc tốt để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong tổ chức, cá nhân và xã hội.</i></b></p> <p>xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.</p> <p><b>4. <i>Án lệ, tập quán, lễ công bằng được sử dụng làm nguồn bổ trợ pháp luật.</i></b></p>
<p><b>Điều 11. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Hợp báo, thông cáo báo chí.</p> <p>2. Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật.</p> <p>3. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng</p>	<p><b>Điều 12. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>1. Hợp báo, thông cáo báo chí.</p> <p>2. Phổ biến pháp luật <b><i>trực tuyến, trực tiếp</i></b>; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật <b><i>giấy hoặc điện tử.</i></b></p> <p>3. Thông qua <b>trang thông tin điện tử</b>, phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ</p>

<p>tải trên Công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư.</p> <p>4. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.</p> <p>5. Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.</p> <p>6. Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở.</p> <p>7. Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>8. Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả.</p>	<p>động, bản tin.</p> <p>4. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật <i>trực tiếp hoặc trực tuyến</i>.</p> <p>5. Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.</p> <p>6. Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của cơ quan, tổ chức, câu lạc bộ, thiết chế văn hóa khác ở cơ sở.</p> <p><i>7. Xây dựng, khai thác tủ sách pháp luật điện tử; tủ sách pháp luật trong lực lượng vũ trang nhân dân và các loại hình khai thác sách pháp luật tại cộng đồng.</i></p> <p>8. Thông qua công tác giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p><i>9. Thông qua Cổng Pháp luật quốc gia, hệ thống thông tin, nền tảng số, mạng xã hội, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các ứng dụng chuyển đổi số khác.</i></p> <p>10. Các hình thức khác phù hợp theo quy định của pháp luật.</p>
<p><b>Điều 12. Hợp báo, thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật</b></p> <p>1. Văn phòng Chủ tịch nước chủ trì phối hợp với Văn phòng Quốc hội, cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức hợp báo và ra thông cáo báo chí về luật, pháp lệnh, nghị quyết chứa đựng quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sau khi Chủ tịch nước ký lệnh công bố.</p> <p>2. Hàng tháng, Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với Văn phòng</p>	<p><b>Chuyển xuống Điều 14</b></p>

<p>Chính phủ và cơ quan chủ trì soạn thảo ra thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành.</p> <p>3. Nội dung của thông cáo báo chí nêu rõ sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của văn bản quy phạm pháp luật.</p>	
<p><b>Điều 13. Đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử</b></p> <p>1. Các thông tin pháp luật sau đây phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:</p> <p>a) Văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức;</p> <p>b) Văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan ban hành hoặc do cơ quan, tổ chức phối hợp ban hành;</p> <p>c) Các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp thuộc trách nhiệm của cơ quan, tổ chức;</p> <p>d) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được công bố để lấy ý kiến theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ngoài các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, khuyến khích các cơ quan, tổ chức đăng tải trên trang thông tin điện tử các thông tin khác về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật, hỏi – đáp pháp luật cần thiết cho người dân.</p>	<p><b>Điều 13. Cổng Pháp luật quốc gia</b></p> <p><i>1. Cổng Pháp luật quốc gia là nền tảng số pháp luật quốc gia dùng chung thống nhất về pháp luật nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp sử dụng, khai thác thông tin pháp luật và tương tác thông tin pháp luật với các cơ quan nhà nước trên môi trường số.</i></p> <p><i>2. Văn bản đăng tải trên Cổng Pháp luật quốc gia có giá trị như văn bản gốc; tài liệu, thông cáo đăng tải trên Cổng Pháp luật quốc gia có giá trị như tài liệu chính thức.</i></p> <p><i>3. Việc quản lý, vận hành, khai thác Cổng Pháp luật quốc gia do Thủ tướng Chính phủ quy định.</i></p>
<p><b>Điều 14. Phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương</b></p>	<p><b>Điều 14. Truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp</b></p>

**tiện thông tin đại chúng**

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, báo của các cơ quan bảo vệ pháp luật, báo và đài phát thanh, đài truyền hình cấp tỉnh xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật để phổ biến các quy định của pháp luật, tình hình thi hành pháp luật và các thông tin khác về pháp luật.

**luật trên báo chí**

*1. Cơ quan báo chí ở trung ương, địa phương thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến pháp luật thông qua các sản phẩm báo chí theo quy định của pháp luật về báo chí.*

*2. Ưu tiên truyền thông, phổ biến chính sách có tác động lớn đến xã hội, văn bản có liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền công dân, nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, công dân trong khung giờ, chuyên mục, kênh thu hút đông đảo khán giả, thính giả và sử dụng nền tảng số, đa phương tiện.*

*3. Cơ quan chủ trì soạn thảo chính sách, văn bản; cơ quan quản lý nhà nước theo lĩnh vực, ngành; cơ quan có trách nhiệm phổ biến, giáo dục pháp luật phối hợp với báo chí thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định sau đây:*

*a) Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến chính sách, văn bản để báo chí chủ động thực hiện truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật;*

*b) Giao nhiệm vụ, hỗ trợ, đặt hàng báo chí thực hiện truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với chính sách có tác động lớn đến xã hội, chính sách, văn bản mới có liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền công dân theo quyết định của người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức.*

*4. Cơ quan báo chí chủ động, phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo chính sách, văn bản, cơ quan quản lý nhà nước theo lĩnh vực, ngành trong việc thực hiện truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật*

**Điều 15. Truyền thông chính sách, phổ biến pháp luật trên mạng xã hội, nền tảng số**

	<p><i>1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua trang, kênh, tài khoản trên mạng xã hội hoặc nền tảng số chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động.</i></p> <p><i>2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân ứng dụng trí tuệ nhân tạo để cung cấp thông tin pháp luật, truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật phải cảnh báo, khuyến cáo cho người khai thác, sử dụng về giá trị của thông tin; áp dụng các giải pháp, biện pháp kiểm soát, phòng ngừa rủi ro và chịu trách nhiệm về thiệt hại do trí tuệ nhân tạo gây ra; bảo đảm phù hợp với Luật Trí tuệ nhân tạo và pháp luật có liên quan.</i></p> <p><i>3. Việc truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật khác có liên quan.</i></p>
<p><b>Điều 15. Tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật</b></p> <p>1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đang xem xét, giải quyết vụ việc của công dân có trách nhiệm giải thích, cung cấp các quy định của pháp luật có liên quan trực tiếp đến vụ việc đang giải quyết hoặc hướng dẫn tìm kiếm, tra cứu trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật khi công dân đó có yêu cầu.</p> <p>2. Nhà nước có chính sách khuyến khích tổ chức tư vấn pháp luật, các tổ chức dịch vụ pháp lý khác, cơ sở đào tạo và cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật thực hiện việc tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật, cung cấp thông tin, tài</p>	<p><b>Điều 16. Hướng dẫn tìm hiểu pháp luật, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật</b></p> <p>1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đang xem xét, giải quyết vụ việc của công dân có trách nhiệm giải thích, cung cấp các quy định của pháp luật có liên quan trực tiếp đến vụ việc đang giải quyết hoặc hướng dẫn tìm kiếm, tra cứu trên <b>Cổng Pháp luật quốc gia</b>, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật khi công dân đó có yêu cầu.</p> <p>2. Nhà nước có chính sách khuyến khích tổ chức tư vấn pháp luật, các tổ chức <b>cung cấp</b> dịch vụ pháp lý khác, cơ sở đào tạo và cơ sở nghiên cứu ngành luật hướng dẫn hoặc cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho Nhân dân.</p>

liệu pháp luật miễn phí cho nhân dân.	
<p><b>Điều 16. Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo</b></p> <p>1. Tòa án nhân dân các cấp thông qua công tác xét xử tại trụ sở, lựa chọn các vụ án thích hợp có tính giáo dục cao để tổ chức xét xử lưu động nhằm phổ biến, giáo dục pháp luật cho người tham dự phiên tòa và nhân dân.</p> <p>2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông qua việc xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức đối thoại với người dân để kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.</p>	<p><b>Điều 17. Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo</b></p> <p>1. Tòa án nhân dân các cấp thông qua công tác xét xử <i>trực tiếp hoặc trực tuyến, xét xử lưu động lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật</i> cho người tham dự phiên tòa và Nhân dân.</p> <p>2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông qua việc xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức đối thoại với người dân để kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.</p>
<p align="center"><b>Mục 2. NỘI DUNG, HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG ĐẶC THÙ</b></p>	<p align="center"><b>Mục 2. PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO ĐỐI TƯỢNG ĐẶC THÙ</b></p>
<p><b>Điều 17. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân</b></p> <p>1. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân căn cứ vào đặc điểm của từng đối tượng mà tập trung vào các quy định pháp luật về dân tộc, tôn giáo, trách nhiệm tham gia bảo vệ, giữ gìn an ninh, quốc phòng, biên giới, chủ quyền quốc gia, biển, đảo, tài nguyên, khoáng sản và các lĩnh vực pháp luật khác gắn liền với đời sống, sản xuất của người dân.</p> <p>2. Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở</p>	<p>Bổ quy định này</p>

<p>vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân được chú trọng thực hiện thông qua hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý lưu động; tư vấn pháp luật, cung cấp miễn phí thông tin, tài liệu pháp luật bằng tiếng dân tộc cho đồng bào dân tộc thiểu số; lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong các hoạt động văn hóa truyền thống.</p> <p>3. Nhà nước có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương; tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động tình nguyện phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân.</p> <p>4. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân; chủ trì phối hợp với Bộ đội biên phòng, Công an, Hải quan, Kiểm lâm, Cảnh sát biển tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở khu vực biên giới, ven biển và hải đảo.</p>	
<p><b>Điều 18. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp</b></p> <p>1. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp tập trung vào quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, pháp luật về</p>	<p><b>Bổ quy định này</b></p>

<p>việc làm, an toàn vệ sinh lao động, chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, pháp luật công đoàn và các quy định khác của pháp luật về lao động.</p> <p>2. Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong doanh nghiệp được chú trọng thực hiện thông qua việc phổ biến trực tiếp, niêm yết các quy định pháp luật tại nơi làm việc, tủ sách pháp luật, giỏ sách pháp luật, tờ gấp, lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ.</p> <p>3. Người sử dụng lao động có trách nhiệm bố trí thời gian, bảo đảm các điều kiện cần thiết để phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp với tổ chức công đoàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động trong doanh nghiệp.</p> <p>4. Tổ chức công đoàn có trách nhiệm chủ trì vận động người lao động tìm hiểu, học tập pháp luật.</p>	
<p><b>Điều 19. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho nạn nhân bạo lực gia đình</b></p> <p>1. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho nạn nhân bạo lực gia đình tập trung vào các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, trách nhiệm của Nhà nước và xã hội trong việc hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân bạo lực gia đình.</p> <p>2. Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho nạn nhân bạo lực gia đình được chú trọng thực hiện thông qua hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý lưu động, tư vấn pháp luật miễn phí, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp tại nơi tạm lánh, cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên Mặt trận ở cơ</p>	<p><b>Bổ quy định này</b></p>

<p>sở có trách nhiệm tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng là nạn nhân bạo lực gia đình, người có hành vi bạo lực gia đình; huy động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng này.</p> <p>4. Gia đình có trách nhiệm giáo dục thành viên thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới.</p>	
<p><b>Điều 20. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật</b></p> <p>1. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật tập trung vào các quy định pháp luật về quyền của người khuyết tật; chế độ, chính sách của Nhà nước, trách nhiệm của Nhà nước và xã hội trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ người khuyết tật và các quy định khác của pháp luật liên quan đến người khuyết tật.</p> <p>2. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật được chú trọng thực hiện bằng hình thức, phương thức, phương tiện, tài liệu phù hợp với từng loại đối tượng người khuyết tật.</p> <p>3. Nhà nước có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật; khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật.</p> <p>4. Cơ quan lao động – thương binh và xã hội giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp chủ trì, phối hợp với tổ chức người khuyết tật các cấp, các cơ quan, tổ chức khác thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật.</p>	<p><b>Bổ quy định này</b></p>
<p><b>Điều 21. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện</b></p>	<p><b>Bổ quy định này</b></p>

**pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc**

1. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, tùy theo từng đối tượng mà tập trung vào các quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính; pháp luật về phòng, chống ma túy và các tệ nạn xã hội.

2. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được chú trọng thực hiện thông qua chương trình học pháp luật, giáo dục công dân và lồng ghép trong chương trình học văn hoá, học nghề, giáo dục tái hòa nhập cộng đồng; phổ biến thông tin thời sự, chính sách; sinh hoạt câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng và các hình thức phù hợp khác.

3. Giám thị trại giam, hiệu trưởng trường giáo dưỡng, giám đốc cơ sở giáo dục bắt buộc và giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc có trách nhiệm tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho phạm nhân, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**Điều 22. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo**

1. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang bị áp

Bổ quy định này

<p>dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo tập trung vào các quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>2. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo được chú trọng thực hiện thông qua hình thức phổ biến pháp luật trực tiếp; sinh hoạt câu lạc bộ và các hình thức phù hợp khác.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan, cộng đồng dân cư và gia đình người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng này.</p>	
	<p><b>Điều 18. Đối tượng đặc thù</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li><i>1. Người dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.</i></li> <li><i>2. Người lao động trong các doanh nghiệp.</i></li> <li><i>3. Người khuyết tật.</i></li> <li><i>4. Người nghèo, cận nghèo.</i></li> <li><i>5. Người bị bạo lực, người có hành vi bạo lực trong các vụ, việc bạo lực gia đình, bạo lực học đường, bạo lực mua bán người hoặc bạo lực khác.</i></li> <li><i>6. Người vi phạm pháp luật đang bị áp dụng biện pháp lý xử hình sự hoặc biện pháp xử lý vi phạm hành chính.</i></li> <li><i>7. Các đối tượng khác theo quy định của pháp luật và nhu cầu quản lý nhà nước, tổ chức thi hành pháp luật.</i></li> </ol>
	<p><b>Điều 19. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù</b></p>

	<p><i>1. Cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến đối tượng đặc thù, chính quyền địa phương các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, thống kê, báo cáo, triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù.</i></p> <p><i>2. Hằng năm, các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với cơ quan có trách nhiệm phổ biến, giáo dục pháp luật có liên quan thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù.</i></p> <p><i>3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</i></p>
	<p><b>Điều 20. Chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù</b></p> <p><i>1. Đối tượng đặc thù được ưu tiên hỗ trợ trong quá trình tiếp cận pháp luật.</i></p> <p><i>2. Nhà nước bảo đảm nguồn lực tương xứng để phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm, điều kiện, nhu cầu của từng đối tượng đặc thù; nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được thiết kế phù hợp; xây dựng và tổ chức thực hiện thường xuyên các chương trình, đề án phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù theo từng thời kỳ.</i></p> <p><i>3. Thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi, khen thưởng, tôn vinh cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù.</i></p> <p><i>4. Xây dựng, có chính sách tập huấn, bồi dưỡng pháp luật định kỳ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên</i></p>

	<p><i>pháp luật, cộng tác viên pháp luật, chuyên gia, người làm công tác xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù.</i></p> <p><b>5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</b></p>
<b>Mục 3. GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CỦA HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN</b>	<b>Mục 3. GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC CỦA HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG</b>
	<p><b>Điều 21. Mục đích của giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân</b></p> <p><i>Giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân nhằm trang bị kiến thức, tri thức pháp luật và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật cho người học ở các cấp học, từ mầm non đến đại học.</i></p>
<p><b>Điều 23. Nội dung giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân</b></p> <p>1. Nội dung giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân được xây dựng phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với mục tiêu giáo dục, ngành nghề đào tạo, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phổ thông, cơ bản, thiết thực và có hệ thống.</p> <p>2. Nội dung giáo dục pháp luật đối với từng cấp học và trình độ đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân được quy định như sau:</p> <p>a) Nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình giáo dục mầm non và tiểu học được lồng ghép thông qua nội dung giáo dục đạo đức, hình thành thói quen phù hợp với chuẩn mực đạo đức của xã hội, ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, tinh thần tự giác, tạo tiền đề hình thành ý thức pháp luật;</p> <p>b) Nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình giáo dục</p>	<p><b>Điều 22. Nội dung, hình thức giáo dục pháp luật</b></p> <p><b>1. Nội dung giáo dục pháp luật phù hợp với mục tiêu giáo dục của từng cấp học và từng thời kỳ.</b></p> <p>2. Giáo dục pháp luật chính khóa thực hiện lồng ghép trong hoạt động giáo dục ở cấp mầm non; môn học đạo đức ở cấp tiểu học; môn học giáo dục công dân ở cấp trung học cơ sở; môn học giáo dục kinh tế và pháp luật ở cấp trung học phổ thông; môn học pháp luật, pháp luật đại cương, pháp luật chuyên ngành tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học; các môn học trong cơ sở giáo dục khác của hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>3. Giáo dục ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.</p>

<p>trung học cơ sở, trung học phổ thông trang bị kiến thức ban đầu về quyền, nghĩa vụ của công dân, rèn luyện thói quen, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật;</p> <p>c) Nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học trang bị kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo.</p>	
<p><b>Điều 24. Hình thức giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân</b></p> <p>1. Giáo dục chính khóa thông qua việc lồng ghép trong các hoạt động giáo dục ở cấp mầm non; môn học đạo đức ở cấp tiểu học; môn học giáo dục công dân ở cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; môn học pháp luật, pháp luật đại cương, pháp luật chuyên ngành tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học; các môn học trong cơ sở giáo dục khác của hệ thống giáo dục quốc dân.</p> <p>2. Giáo dục ngoại khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.</p>	<p><b>Gộp với Điều 22</b></p>
	<p><b>Điều 23. Trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo</b></p> <p><i>1. Người học tại cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo vào năm cuối chương trình giáo dục đại học, chương trình giáo dục nghề nghiệp.</i></p> <p><i>2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định nội dung, chương trình, chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp thực hiện trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo của người học.</i></p>

**Điều 31. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân**

1. Căn cứ vào nội dung, hình thức giáo dục pháp luật ở từng cấp học và trình độ đào tạo, các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân có trách nhiệm tổ chức thực hiện giáo dục pháp luật, bố trí giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật theo quy định của pháp luật.
2. Phối hợp với gia đình và xã hội thực hiện mục tiêu giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

**Điều 24. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân**

**1. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục:**

- a) *Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục pháp luật cho người học thuộc phạm vi quản lý;*
- b) *Bố trí giáo viên, giảng viên đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia hoạt động giáo dục pháp luật, giảng dạy môn giáo dục công dân, pháp luật theo quy định của pháp luật;*
- c) *Phối hợp với cơ quan có trách nhiệm quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật này thực hiện giáo dục pháp luật cho người học bằng hình thức phù hợp;*
- d) *Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với chính quyền cấp xã nơi đóng trụ sở của cơ sở giáo dục, gia đình người học, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện hoạt động giáo dục pháp luật phù hợp với nhu cầu của người học.*

**2. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo:**

- a) *Xây dựng, thẩm định nội dung, chương trình giáo dục pháp luật; sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy, học pháp luật;*
- b) *Quy định việc trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo cho sinh viên, học sinh trong chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp;*
- c) *Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy pháp luật, xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng pháp luật cho giáo viên dạy pháp luật;*
- d) *Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý thực hiện hoạt động giáo dục pháp luật.*

**3. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp:**

	<p>a) <i>Tham gia thẩm định, cho ý kiến nội dung, chương trình giáo dục pháp luật; sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy, học pháp luật; việc trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo cho sinh viên, học viên; xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng pháp luật cho giáo viên dạy pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều này;</i></p> <p>b) <i>Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục pháp luật của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.</i></p>
	<p><b>Điều 25. Giáo dục pháp luật dựa vào cộng đồng</b></p> <p><i>1. Giáo dục pháp luật dựa vào cộng đồng thực hiện thông qua các hoạt động phục vụ cộng đồng tại nơi cư trú; xây dựng, phát triển địa điểm văn hóa pháp luật gắn với di sản văn hóa, di vật truyền thống; nêu gương người tốt, việc tốt, tổ chức, cá nhân tiêu biểu chấp hành pháp luật.</i></p> <p><i>2. Nhà nước khuyến khích, ưu tiên bố trí không gian, diện tích xây dựng các địa điểm văn hóa pháp luật phù hợp với điều kiện từng địa phương trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phát huy văn hóa pháp quyền xã hội chủ nghĩa khi xây dựng các cơ sở hạ tầng công cộng và sử dụng không gian công cộng;</i></p> <p><i>3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lồng ghép nội dung giáo dục pháp luật trong quá trình thực hiện biện pháp giáo dục dựa vào cộng đồng thay thế biện pháp xử lý vi phạm hành chính.</i></p> <p><i>4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</i></p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương III</b> <b>TRÁCH NHIỆM PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương III</b> <b>TRÁCH NHIỆM TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CỦA CƠ QUAN, TỔ</b></p>

	CHỨC, CÁ NHÂN
<b>Mục 1. TRÁCH NHIỆM PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC</b>	Bỏ đề mục
	<p><b>Điều 26. Xác định trách nhiệm truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p><i>1 Cơ quan chủ trì soạn thảo chính sách, văn bản có trách nhiệm truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật về chính sách, văn bản do mình chủ trì soạn thảo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và Nhân dân.</i></p> <p><i>2. Cơ quan quản lý theo ngành, lĩnh vực có trách nhiệm truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật về chính sách, văn bản thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý.</i></p> <p><i>3. Cơ quan tổ chức thi hành pháp luật có trách nhiệm truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật về chính sách, văn bản trong quá trình tổ chức thi hành chính sách, văn bản được giao.</i></p> <p><i>4. Chính quyền địa phương các cấp có trách nhiệm truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với chính sách, văn bản do mình ban hành trong phạm vi địa phương; cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp xã có trách nhiệm truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với chính sách, văn bản do cơ quan chuyên môn cấp trên chủ trì soạn thảo và chính sách, văn bản do chính quyền địa phương cùng cấp ban hành trong phạm vi địa phương.</i></p> <p><i>5. Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân có trách nhiệm truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với chính sách, văn bản</i></p>

	<p><i>được giao tham mưu trong quá trình tiếp nhận, xử lý công việc với người dân, doanh nghiệp.</i></p>
	<p><b>Điều 27. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì xây dựng chính sách, văn bản</b></p> <p><i>1. Tổ chức truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng chính sách, văn bản được giao chủ trì.</i></p> <p><i>2. Xây dựng tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật:</i></p> <p><i>a) Cơ quan chủ trì soạn thảo chính sách xây dựng tài liệu giới thiệu chính sách trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Chính phủ phê duyệt chính sách;</i></p> <p><i>b) Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xây dựng tài liệu giới thiệu văn bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Chủ tịch nước ký lệnh công bố.</i></p> <p><i>3. Tổ chức họp báo, thông cáo báo chí về văn bản:</i></p> <p><i>a) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Chủ tịch nước ký lệnh công bố văn bản, Văn phòng Chủ tịch nước chủ trì, phối hợp với Văn phòng Quốc hội, cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức họp báo và ra thông cáo báo chí về văn bản của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, có đại diện Bộ Tư pháp tham dự;</i></p> <p><i>b) Định kỳ hàng tháng hoặc theo yêu cầu đột xuất, xây dựng thông cáo báo chí về văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ do cơ quan chủ trì soạn thảo và văn bản do cơ quan ban hành theo thẩm quyền.</i></p> <p><i>4. Rà soát, xác định nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và bảo đảm phổ biến, giáo dục pháp luật đến tất cả đối tượng chịu sự tác động trực tiếp, đối tượng đặc thù có liên quan và Nhân dân bằng hình thức phù hợp.</i></p>

	<p>5. <i>Xác định đầy đủ nội dung và hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, tổ chức có liên quan và kinh phí bảo đảm phổ biến, giáo dục pháp luật trong Kế hoạch triển khai thi hành văn bản do người có thẩm quyền ban hành.</i></p> <p>6. <i>Tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, đối tượng đặc thù và Nhân dân.</i></p> <p>7. <i>Các tài liệu quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này được cập nhật, đăng tải trên Cổng Pháp luật quốc gia và gửi bản điện tử trên trực liên thông cho các cơ quan hành chính nhà nước các cấp để quán triệt, triển khai trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi quản lý.</i></p> <p>8. <i>Cơ quan chủ trì xây dựng chính sách, văn bản ban hành kế hoạch và phân công rõ trách nhiệm thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật quy định tại Điều này.</i></p> <p>9. <i>Chính phủ quy định chi tiết việc xây dựng tài liệu giới thiệu văn bản, hợp báo, thông cáo báo chí về văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và văn bản của người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương, chính quyền địa phương ban hành theo thẩm quyền.</i></p>
<p><b>Điều 25. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ</b></p> <p>1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Ban hành theo thẩm quyền chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn các cơ</p>	<p><b>Điều 28. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ</b></p> <p>1. <i>Thực hiện</i> trách nhiệm phổ biến, giáo dục pháp luật <i>quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật này; điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; các văn bản theo phân công của Chính phủ tại điểm c khoản 2 Điều 7 của Luật này.</i></p> <p>2. Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức,</p>

<p>quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý triển khai thực hiện;</p> <p>b) Xác định nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng; biên soạn tài liệu và phổ biến kiến thức pháp luật chuyên ngành; bảo đảm quyền được thông tin về pháp luật của nhân dân;</p> <p>c) Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý, chú trọng thực hiện thông qua phổ biến pháp luật trực tiếp, cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, trang thông tin điện tử của cơ quan, các khóa học, lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn;</p> <p>d) Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật của bộ, ngành;</p> <p>đ) Chỉ đạo các trường, cơ sở dạy nghề thuộc phạm vi quản lý tổ chức giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở dạy nghề; bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật.</p> <p>2. Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục pháp luật trong các cấp học và trình độ đào tạo; quy định thời gian, lộ trình hoàn thành việc chuẩn hóa giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật.</p> <p>3. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở dạy nghề.</p>	<p>viên chức và cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>3. Chỉ đạo việc tổ chức <b>phổ biến</b>, giáo dục pháp luật <b>trong cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc</b> thuộc phạm vi quản lý.</p> <p><b>4. Phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành trong phạm vi quản lý theo đề nghị của cơ quan, tổ chức thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan, tổ chức, địa phương.</b></p>
	<p><b>Điều 29. Trách nhiệm của cơ quan của Quốc hội</b></p> <p><b>1. Cơ quan của Quốc hội được giao chủ trì xây dựng chính sách, soạn thảo dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm thực hiện truyền thông đối với chính sách, dự</b></p>

	<p><i>thảo văn bản theo quy định của Luật này và quy định pháp luật khác có liên quan.</i></p> <p><i>2. Thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các văn bản được giao chủ trì soạn thảo để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo trách nhiệm quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật này.</i></p> <p><i>3. Phối hợp với cơ quan của Chính phủ quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 7 của Luật này thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật đối với văn bản được giao chủ trì soạn thảo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không thuộc thẩm quyền quản lý của Quốc hội và Nhân dân.</i></p> <p><i>4. Cơ quan của Quốc hội được giao giám sát việc thực hiện pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật tổ chức việc giám sát theo quy định của pháp luật.</i></p>
<p><b>Điều 26. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm toán Nhà nước</b></p> <p>1. Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật của ngành.</p> <p>2. Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; phổ biến kiến thức pháp luật chuyên ngành cho nhân dân bằng hình thức phù hợp.</p> <p>3. Kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân thông qua hoạt động chuyên môn.</p>	<p><b>Điều 30. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm toán Nhà nước</b></p> <p>1. <i>Thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với văn bản được giao chủ trì soạn thảo để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo trách nhiệm quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật này.</i></p> <p>2. <i>Thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với văn bản do cơ quan ban hành theo thẩm quyền cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và Nhân dân theo trách nhiệm quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật này.</i></p>

	<p><i>3. Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.</i></p> <p><i>4. Phân công báo cáo viên pháp luật của cơ quan tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các văn bản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, địa phương.</i></p> <p><i>5. Kết hợp, lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân thông qua hoạt động chuyên môn của cơ quan.</i></p> <p><i>6. Tòa án nhân dân các cấp có trách nhiệm phổ biến các án lệ, tập quán, lệ công bằng được sử dụng làm nguồn bổ trợ pháp luật.</i></p>
<p><b>Điều 29. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận</b></p> <p>1. Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình; vận động nhân dân chấp hành pháp luật.</p> <p>2. Phối hợp với cơ quan nhà nước, tổ chức hữu quan phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân.</p> <p>3. Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của tổ chức mình.</p> <p>4. Vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật.</p> <p>5. Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.</p>	<p><b>Điều 31. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận</b></p> <p><i>1. Thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với văn bản được giao chủ trì soạn thảo để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình và Nhân dân theo trách nhiệm quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật này.</i></p> <p>2. Phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Luật này; tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình và Nhân dân tại khu dân cư; lồng ghép ngày hội đại đoàn kết toàn dân để vận động Nhân dân chấp hành pháp luật.</p> <p>3. Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của tổ chức mình.</p> <p>4. Vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.</p>

	5. Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.
<p><b>Điều 27. Trách nhiệm của chính quyền các cấp ở địa phương</b></p> <p>1. Hội đồng nhân dân các cấp có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Quyết định các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phân bổ dự toán ngân sách địa phương cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>b) Giám sát việc thực hiện pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Ban hành theo thẩm quyền chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai và kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>c) Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng, quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; thực hiện chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật theo quy định của pháp luật;</p> <p>d) Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hỗ trợ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.</p>	<p><b>Điều 32. Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp</b></p> <p><b>1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện trách nhiệm truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật này.</b></p> <p><b>2. Căn cứ chương trình lập pháp năm của Quốc hội, chương trình công tác năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, ưu tiên văn bản mới, chính sách lớn có tác động đến xã hội, liên quan trực tiếp đến cơ quan, tổ chức, cá nhân tại địa phương.</b></p> <p><b>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân công cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phối hợp với Tòa án nhân dân cùng cấp thực hiện phổ biến các án lệ, tập quán, lễ công bằng theo quy định tại khoản 6 Điều 30 của Luật này.</b></p>
<p><b>Điều 28. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức</b></p> <p>1. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý, chú trọng thực hiện thông qua phổ biến pháp luật trực tiếp, đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử, báo, bản tin của cơ quan, tổ chức, đơn vị (nếu có); kết hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động</p>	<p><b>Điều 33. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức</b></p> <p>1. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý, <b>lồng ghép trong</b> các hoạt động chuyên môn.</p> <p>2. Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo</p>

<p>chuyên môn.</p> <p>2. Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình hoặc định kỳ mời báo cáo viên tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.</p>	<p>cáo viên pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình hoặc định kỳ mời báo cáo viên tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.</p> <p><b>3. Phân công cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý tham gia phổ biến pháp luật chuyên ngành theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, địa phương.</b></p> <p><b>4. Phối hợp với cơ quan quy định tại Điều 30 của Luật này thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan mình.</b></p>
<p><b>Điều 30. Trách nhiệm của tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cơ sở đào tạo luật, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chức danh tư pháp</b></p> <p>1. Tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cơ sở đào tạo luật, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chức danh tư pháp có trách nhiệm tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân; tổ chức phổ biến giáo dục, pháp luật thông qua hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chuyên môn; tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức, công chức, viên chức, giảng viên, học viên, sinh viên tham gia hoạt động tình nguyện phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>2. Cơ sở đào tạo luật, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chức danh tư pháp có trách nhiệm tham gia bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.</p>	<p><b>Điều 34. Trách nhiệm của tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, dịch vụ có tính chất pháp lý, cơ sở đào tạo luật, cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng chức danh tư pháp</b></p> <p>1. Kết hợp phổ biến giáo dục, pháp luật cho Nhân dân thông qua hoạt động nghề nghiệp, chuyên môn của cơ sở, tổ chức.</p> <p><b>2. Phối hợp với cơ quan quy định tại Điều 27 của Luật này thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho thành viên, hội viên của tổ chức, tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức, công chức, viên chức, giảng viên và học viên, sinh viên tham gia hoạt động tình nguyện phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật này.</b></p> <p><b>3. Cơ sở đào tạo luật, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng chức danh tư pháp có trách nhiệm tham gia bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.</b></p>
	<p><b>Điều 35. Trách nhiệm của cơ quan báo chí</b></p> <p><b>1. Phản hồi các ý kiến, phản ánh của tổ chức, cá nhân có liên quan đến vướng mắc trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật để cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thực hiện phổ biến,</b></p>

	<p><i>giáo dục pháp luật phù hợp yêu cầu thực tiễn.</i></p> <p><i>2. Kiến nghị các vấn đề cần định hướng dư luận, dư luận xã hội đang quan tâm và cần phổ biến, giáo dục pháp luật kịp thời để cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật.</i></p> <p><i>3. Chủ động, phối hợp thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật.</i></p>
	<p><b>Điều 36. Trách nhiệm của người sử dụng lao động</b>  <i>Người sử dụng lao động chủ động phối hợp với cơ quan quy định tại Điều 27 của Luật và tổ chức công đoàn thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động thuộc phạm vi quản lý; tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật này.</i></p>
<p><b>Điều 32. Trách nhiệm của gia đình</b>  Các thành viên trong gia đình có trách nhiệm gương mẫu chấp hành pháp luật; ông, bà, cha, mẹ có trách nhiệm giáo dục và tạo điều kiện cho con, cháu tìm hiểu, học tập pháp luật, rèn luyện ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật.</p>	<p><b>Điều 37. Trách nhiệm của gia đình</b>  Các thành viên trong gia đình có trách nhiệm gương mẫu chấp hành pháp luật; ông, bà, cha, mẹ có trách nhiệm giáo dục và tạo điều kiện cho con, cháu tìm hiểu, học tập pháp luật, rèn luyện ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật.</p>
<p><b>Mục 2. TRÁCH NHIỆM PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CỦA CÁ NHÂN</b></p>	<p><b>Bỏ tên mục</b></p>
<p><b>Điều 33. Trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp</b>  Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri; giám sát việc thực hiện pháp luật.</p>	<p><b>Điều 38. Trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp</b>  Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát việc thực hiện pháp luật <i>và hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.</i></p>
<p><b>Điều 34. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức</b></p>	<p><b>Điều 39. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức,</b></p>

<p><b>và cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân</b></p> <p>1. Tích cực tìm hiểu, học tập pháp luật; tham gia các khóa học, lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về pháp luật; gương mẫu trong việc chấp hành pháp luật.</p> <p>2. Chủ động, tích cực kết hợp thực hiện việc phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động chuyên môn, thực thi nhiệm vụ.</p> <p>3. Hỗ trợ, giúp đỡ cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lĩnh vực công tác.</p>	<p><b>cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân</b></p> <p>1. Tích cực tìm hiểu, học tập pháp luật; tham gia các khóa học, lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về pháp luật; gương mẫu chấp hành pháp luật.</p> <p>2. Chủ động, tích cực kết hợp thực hiện việc phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động chuyên môn, thực thi nhiệm vụ.</p> <p>3. Hỗ trợ, giúp đỡ cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lĩnh vực công tác.</p>
	<p><b>Điều 40. Trách nhiệm của luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật</b></p> <p><i>1. Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân trong hoạt động nghề nghiệp của mình.</i></p> <p><i>2. Tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo đề nghị, phối hợp của các cơ quan, tổ chức, địa phương.</i></p> <p><i>3. Tham gia bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo đề nghị, phối hợp của các cơ quan, tổ chức, địa phương.</i></p>
<p><b>Điều 35. Báo cáo viên pháp luật</b></p> <p>1. Báo cáo viên pháp luật là cán bộ, công chức, viên chức và sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định công nhận để kiêm nhiệm thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>2. Báo cáo viên pháp luật phải có đủ các tiêu chuẩn sau:</p> <p>a) Có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, có uy tín trong công tác;</p> <p>b) Có khả năng truyền đạt;</p> <p>c) Có bằng tốt nghiệp đại học luật và thời gian công tác</p>	<p><b>Chuyên xuống Điều 42</b></p>

<p>trong lĩnh vực pháp luật ít nhất là 02 năm; trường hợp không có bằng tốt nghiệp đại học luật, nhưng có bằng tốt nghiệp đại học khác thì phải có thời gian công tác liên quan đến pháp luật ít nhất là 03 năm.</p> <p>3. Thẩm quyền quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật được quy định như sau:</p> <p>a) Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của tổ chức thành viên của Mặt trận;</p> <p>b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật của cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận cấp tỉnh;</p> <p>c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật của cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận cấp huyện.</p> <p>4. Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật có quyền miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật. Cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp báo cáo viên pháp luật tổ chức rà soát, đề nghị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật.</p> <p>5. Trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định.</p>	
<p><b>Điều 36. Quyền và nghĩa vụ của báo cáo viên pháp luật</b></p> <p>1. Báo cáo viên pháp luật có các quyền sau đây:</p> <p>a) Được cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, thông tin, tài liệu pháp luật phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ phổ</p>	<p><b>Chuyển xuống Điều 42</b></p>

<p>biển, giáo dục pháp luật;  b) Được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật;  c) Được hưởng thù lao và chế độ theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Báo cáo viên pháp luật có các nghĩa vụ sau đây:  a) Thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo sự phân công; truyền đạt chính xác nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật;  b) Không được tiết lộ bí mật nhà nước và thực hiện các hành vi bị cấm khác;  c) Hằng năm, báo cáo về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật do mình thực hiện với cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp.</p>	
<p><b>Điều 37. Tuyên truyền viên pháp luật và những người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở</b></p> <p>1. Người có uy tín, kiến thức, am hiểu về pháp luật được xem xét đề công nhận là tuyên truyền viên pháp luật ở xã, phường, thị trấn hoặc được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật.</p> <p>3. Tuyên truyền viên pháp luật và những người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật được cung cấp văn bản pháp luật; được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; hưởng thù lao, chế độ theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Chuyển xuống Điều 43, Điều 44</b></p>
<p style="text-align: center;"><b>Chương IV</b> <b>CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Chương IV</b> <b>CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC</b></p>

PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT	PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
<p><b>Điều 38. Bảo đảm về tổ chức, cán bộ, cơ sở vật chất và phương tiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật</b>            Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu tổ chức thành viên của Mặt trận có trách nhiệm bố trí đủ cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn quản lý; bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Chính phủ.</p>	<p><b>Điều 41. Bảo đảm về tổ chức, cán bộ, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật</b>            1. <i>Người đứng đầu</i> bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận có trách nhiệm bố trí đủ cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn quản lý; bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Chính phủ.            2. <i>Người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp và cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm lồng ghép thực hiện bồi dưỡng pháp luật cho công chức, viên chức trong chương trình bồi dưỡng công chức, viên chức hằng năm theo quy định của pháp luật.</i>            3. <i>Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này.</i></p>
<p><b>Điều 35. Báo cáo viên pháp luật</b>            1. Báo cáo viên pháp luật là cán bộ, công chức, viên chức và sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định công nhận để kiêm nhiệm thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.            2. Báo cáo viên pháp luật phải có đủ các tiêu chuẩn sau:            a) Có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, có uy tín trong công tác;            b) Có khả năng truyền đạt;</p>	<p><b>Điều 42. Báo cáo viên pháp luật</b>            1. <i>Báo cáo viên pháp luật là người đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở Trung ương, cấp tỉnh lựa chọn tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.</i>            2. Báo cáo viên pháp luật phải có đủ các tiêu chuẩn sau:            a) Có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, có uy tín trong công tác;            b) Có khả năng truyền đạt, <i>kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp</i></p>

c) Có bằng tốt nghiệp đại học luật và thời gian công tác trong lĩnh vực pháp luật ít nhất là 02 năm; trường hợp không có bằng tốt nghiệp đại học luật, nhưng có bằng tốt nghiệp đại học khác thì phải có thời gian công tác liên quan đến pháp luật ít nhất là 03 năm.

3. Thẩm quyền quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật được quy định như sau:

a) Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của tổ chức thành viên của Mặt trận;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật của cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận cấp tỉnh;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật của cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận cấp huyện.

4. Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật có quyền miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật. Cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp báo cáo viên pháp luật tổ chức rà soát, đề nghị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật.

5. Trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định.

**luật;**

c) Có bằng tốt nghiệp đại học luật và thời gian công tác trong lĩnh vực pháp luật ít nhất là **05 năm**; trường hợp không có bằng tốt nghiệp đại học luật, nhưng có bằng tốt nghiệp đại học khác thì phải có thời gian công tác liên quan đến pháp luật ít nhất là **08 năm**.

3. **Thẩm quyền lựa chọn báo cáo viên pháp luật**

**a) Người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan trung ương của tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật gia, luật sư, tổ chức xã hội khác ở trung ương (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức trung ương) lựa chọn, công khai danh sách và chịu trách nhiệm quản lý, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho báo cáo viên pháp luật của cơ quan, tổ chức mình.**

**b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lựa chọn, công khai danh sách và chịu trách nhiệm quản lý, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho báo cáo viên pháp luật của cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp tỉnh, tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật gia, luật sư, tổ chức xã hội khác ở cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý.**

4. Cơ quan có thẩm quyền **lựa chọn** báo cáo viên pháp luật quyết định **việc đưa ra khỏi danh sách đối với báo cáo viên pháp luật không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.**

5. **Quyền và nghĩa vụ của báo cáo viên pháp luật:**

**a) Có quyền được cung cấp thông tin về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật mà mình tham gia; hưởng thù lao**

	<p><i>và chế độ theo quy định của pháp luật; tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; tham gia trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về phổ biến, giáo dục pháp luật;</i></p> <p><i>b) Có nghĩa vụ thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật theo phân công của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp hoặc theo đề nghị của cơ quan, tổ chức có liên quan; thực hiện đúng các nguyên tắc phổ biến, giáo dục pháp luật; không được tiết lộ bí mật nhà nước và thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của Luật này và quy định pháp luật khác có liên quan; báo cáo về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật do mình thực hiện với cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp.</i></p> <p><i>5. Việc xây dựng, quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i></p>
<p><b>Điều 36. Quyền và nghĩa vụ của báo cáo viên pháp luật</b></p> <p>1. Báo cáo viên pháp luật có các quyền sau đây:</p> <p>a) Được cung cấp văn bản quy phạm pháp luật, thông tin, tài liệu pháp luật phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>b) Được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>c) Được hưởng thù lao và chế độ theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Báo cáo viên pháp luật có các nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo sự phân công; truyền đạt chính xác nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật;</p> <p>b) Không được tiết lộ bí mật nhà nước và thực hiện các hành vi bị cấm khác;</p>	<p><b>Chuyển lên Điều 42.</b></p>

<p>c) Hằng năm, báo cáo về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật do mình thực hiện với cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp.</p>	
<p><b>Điều 37. Tuyên truyền viên pháp luật và những người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở</b></p> <p>1. Người có uy tín, kiến thức, am hiểu về pháp luật được xem xét để công nhận là tuyên truyền viên pháp luật ở xã, phường, thị trấn hoặc được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật.</p> <p>3. Tuyên truyền viên pháp luật và những người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật được cung cấp văn bản pháp luật; được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; hưởng thù lao, chế độ theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Điều 43. Tuyên truyền viên pháp luật</b></p> <p><i>1. Người có uy tín, kiến thức, am hiểu về pháp luật được lựa chọn làm tuyên truyền viên pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.</i></p> <p><i>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn, công khai danh sách và chịu trách nhiệm quản lý, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật tại địa phương; quyết định việc đưa ra khỏi danh sách đối với tuyên truyền viên pháp luật không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>3. Tuyên truyền viên pháp luật có các quyền và nghĩa vụ quy định tại khoản 5 Điều 42 của Luật này.</i></p> <p><i>4. Việc xây dựng, quản lý đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định.</i></p>
	<p><b>Điều 44. Cộng tác viên pháp luật</b></p> <p><i>1. Cộng tác viên pháp luật là người có uy tín, kiến thức, am hiểu về pháp luật được mời tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo vụ việc.</i></p> <p><i>2. Hoạt động của cộng tác viên pháp luật thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</i></p>
<p><b>Điều 39. Bảo đảm kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p>	<p><b>Điều 45. Bảo đảm kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p>Kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, tổ chức</p>

<p>1. Kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, tổ chức thụ hưởng ngân sách do ngân sách nhà nước bảo đảm và huy động từ các nguồn hợp pháp khác. Ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách.</p> <p>2. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật của năm sau, cơ quan, tổ chức xây dựng dự toán kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật và tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của cấp mình trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p> <p>3. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tài trợ, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật.</p>	<p>thụ hưởng ngân sách do ngân sách nhà nước bảo đảm và huy động từ các nguồn hợp pháp khác. <b><i>Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.</i></b></p>
	<p><b>Điều 46. Đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p><b><i>1. Thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo định kỳ hoặc đột xuất, phục vụ quản lý nhà nước, giám sát, kiểm tra trách nhiệm của cơ quan, tổ chức được giao phổ biến, giáo dục pháp luật.</i></b></p> <p><b><i>2. Tiêu chí, nội dung và việc triển khai công cụ đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật do Thủ tướng Chính phủ quy định phù hợp theo từng thời kỳ.</i></b></p>
	<p><b>Điều 47. Xử lý vi phạm pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật</b></p> <p><b><i>Cá nhân vi phạm các quy định của Luật này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật công vụ, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo</i></b></p>

	<i>quy định của pháp luật.</i>
<b>Chương V</b> <b>ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b>	<b>Chương V</b> <b>ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b>
<b>Điều 40. Hiệu lực thi hành</b> Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.	<b>Điều 48. Hiệu lực thi hành</b> 1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày <i>01 tháng 07 năm 2027</i> . 2. <i>Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.</i>
	<b>Điều 49. Điều khoản chuyển tiếp</b> 1. <i>Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đã được công nhận theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 42 và Điều 43 của Luật này tiếp tục làm báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 42 và Điều 43 của Luật này, cơ quan, tổ chức quản lý báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật rà soát, báo cáo người có thẩm quyền miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật, cho thôi tuyên truyền viên pháp luật trước ngày 01/3/2027.</i> 2. <i>Đối với các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 ban hành trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành, cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản có trách nhiệm rà soát, công bố hoặc trình cấp có thẩm quyền công bố việc tiếp tục có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</i>
<b>Điều 41. Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành</b> Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền quy định chi tiết, hướng	Bỏ Điều này.

dẫn thi hành các điều, khoản được giao trong Luật.	
<i>Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2012.</i>	<i>Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày tháng năm 2026.</i>